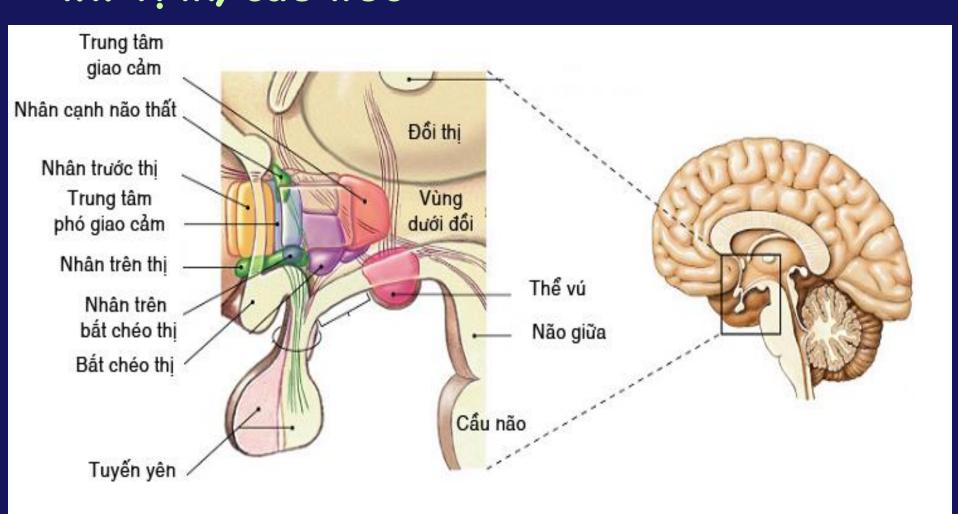
# SINH LÝ VÙNG HẠ ĐỔI (Hypothalamus)

TS. MAI PHƯƠNG THẢO
BM SINH LÝ HỌC
ĐHYD TP.HCM

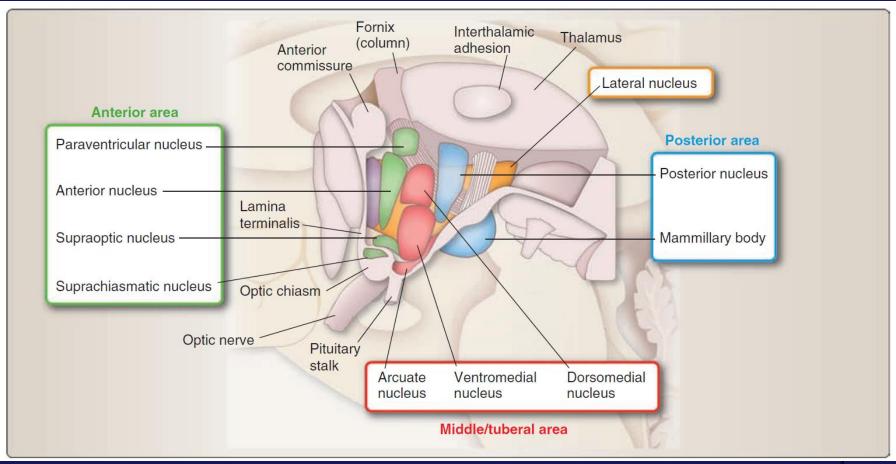
## MỤC TIỀU

- 1. Mô tả vị trí giải phẫu học vùng hạ đồi và các mối liên quan.
- 2. Trình bày các chức năng của vùng hạ đồi.
- 3. Nêu các rối loạn do tổn thương vùng hạ đồi.

## I. SƠ LƯỢC GIAI PHẬU & HÌNH THÁI1.1. Vị trí, cấu trúc



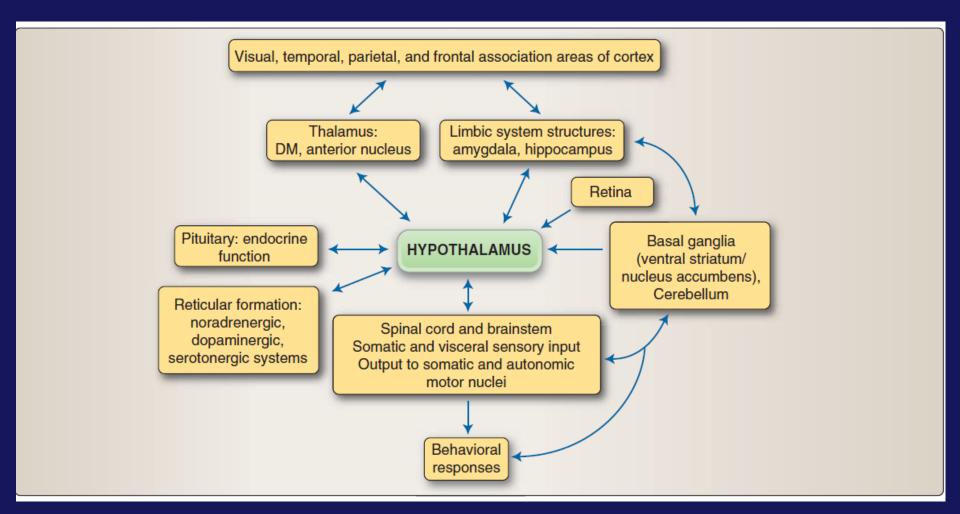
## 1.2. Các nhóm nhân của vùng hạ đổi



 Nhận các XĐTK hướng tâm từ: hệ viễn, vỏ não, đồi thị, thân não .

- XĐTK ly tâm từ VHĐ theo 3 hướng :
  - Đi xuống hệ lưới, tủy sống, não giữa
  - Đi từ thể vú đến đồi thị
  - Đi đến tuyến yên
- Cấu trúc TB giống hệ lưới: nồng độ Adrenaline
   & Acetylcholine cao, quy tụ các XĐTK khác
   nhau

## 1.3. Chức năng chung của Vùng hạ đổi



## II. CHỨC NĂNG CỦA VÙNG HẠ ĐỔI (VHĐ )

- 2.1. CN điều hoà hoạt động hệ nội tiết
  - ♦ VDĐ là trung tâm điều hoà hệ nội tiết.
  - ♦ Neuron của VHĐ điều tiết các chất :
    - 1 số hormone
    - Các yếu tố giải phóng (Releasing Factor)
    - Các yếu tố ức chế (Inhibiting Factor)
    - Các hoá chất trung gian ( Mediator )
    - Các chất dẫn truyền TK (Neurotransmitters)
  - VHĐ điều hoà hệ nội tiết theo cơ chế hoạt động điều khiển học (Cybernetic).

#### Dorsomedial nucleus Paraventricular nucleus Magnocellular neurons make ADH and OT and transport these hormones down their axons to the posterior pituitary for release. Preoptic area Anterior nucleus Parvocellular neurons make releasing hormones, transport these down their axons, and secrete them into the primary capillary plexus. Supraoptic nucleus Suprachiasmatic nucleus Arcuate nucleus Superior hypophyseal Median eminence artery Primary plexus of hypophyseal Optic nerve Pituitary portal system stalk Hypothalamohypophyseal tract Anterior lobe of pituitary gland Posterior lobe of pituitary gland Secondary plexus of hypophyseal portal system Anterior Inferior pituitary hypophyseal

artery

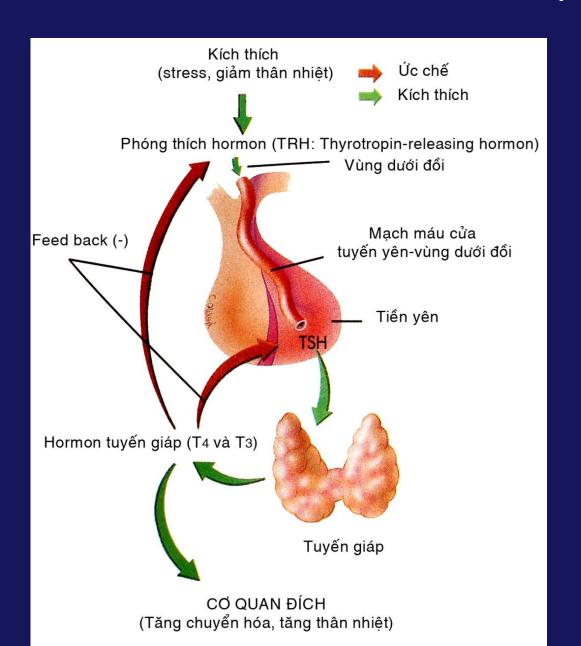
hormones

Trục hạ đồi tuyến yên

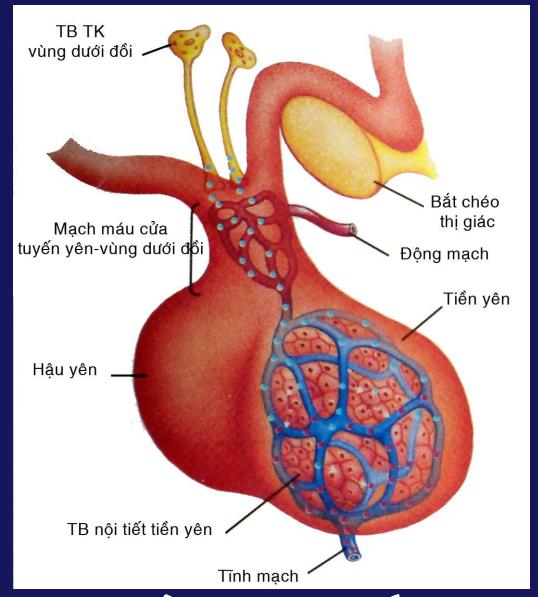
#### 2.1.1. Cơ chế điều hoà bài tiết hormone

- ♦ Theo 3 cơ chế:
  - Điều hoà ngược (Feed back)
  - Điều hoà bằng các neurotransmitters
  - Điều hoà theo nhịp ngày đêm
- ◆ Cơ chế Feed back giữ vai trò quan trọng
  - Cơ chế Feed back (+)
  - Cơ chế Feed back (-) quan trọng hơn
  - Duy trì tính hằng định về nội tiết.

#### Hình 3: VHĐ điều hòa bài biết hormon tuyến giáp

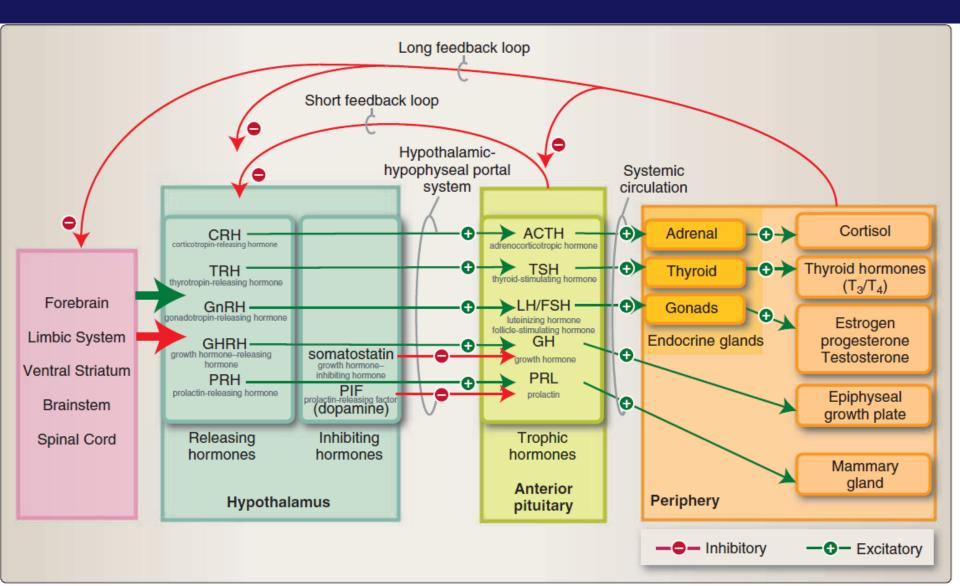


## 2.1.2. VHĐ ĐIỀU HOÀ BÀI TIẾT HORMONE TIỀN YÊN



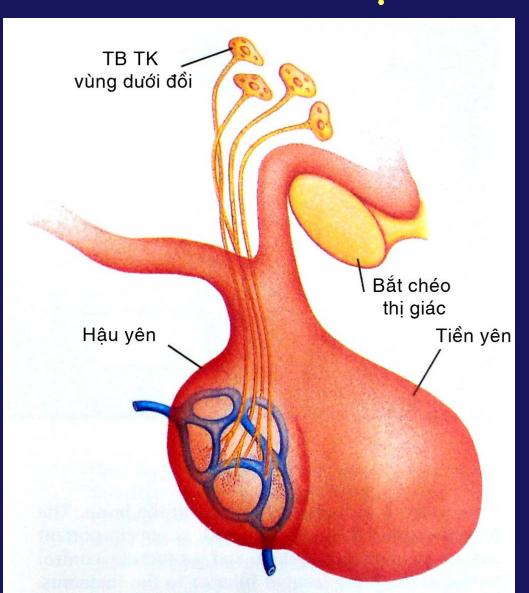
Hình 4: VDĐ điều hòa bài biết hormon tiền yên

## Điều hòa nột tiết bởi VHĐ + tiền yên

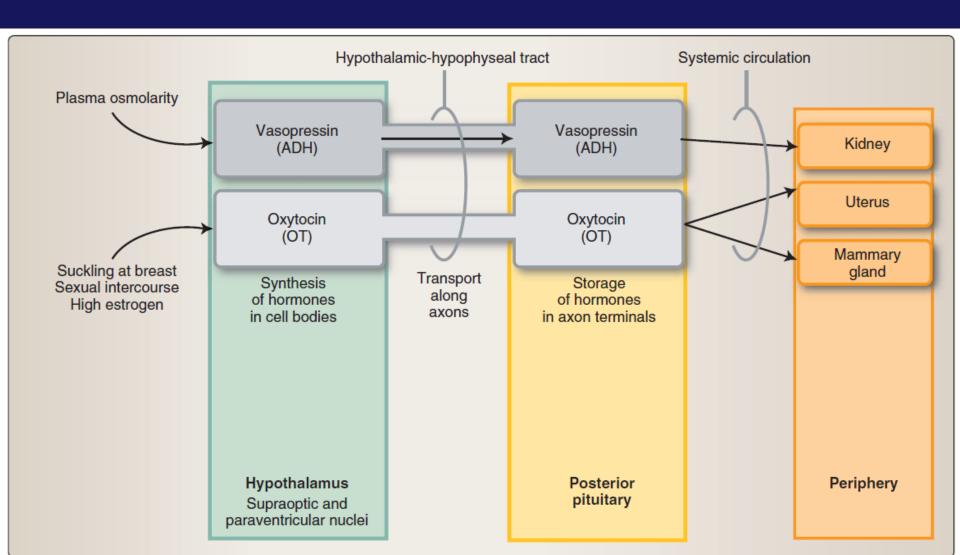


## 2.1.3. VHĐ ĐIỀU HOÀ BÀI TIẾT HORMON HẬU YÊN:

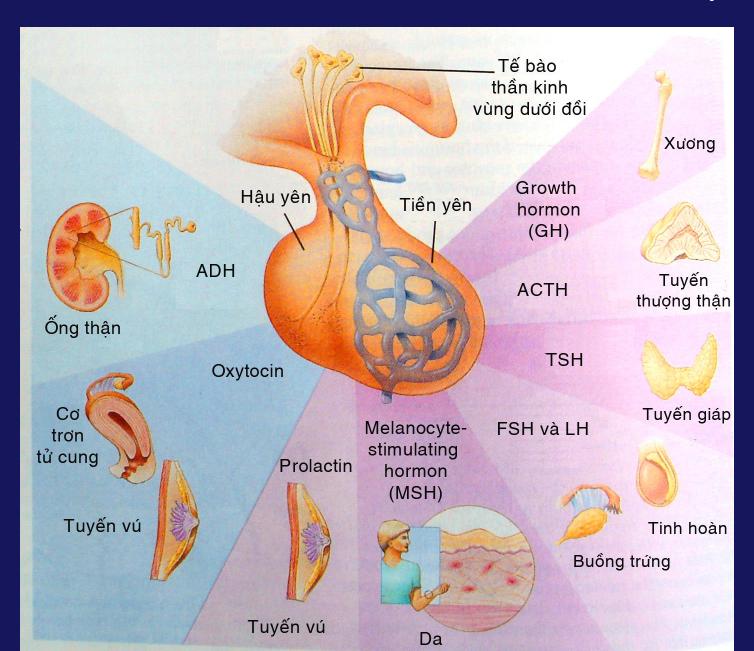
- Neuron nhân trên thị,
   nhân cạnh não thất
   tổng hợp oxytocin &
   ADH
- Trữ ở hậu yên, gắn
   với polypeptide gọi là
   neurophysin.



## Điều hoà nội tiết tiết ở hậu yên



#### Hình 5: VHĐ điều hoà bài tiết hormone tuyến yên



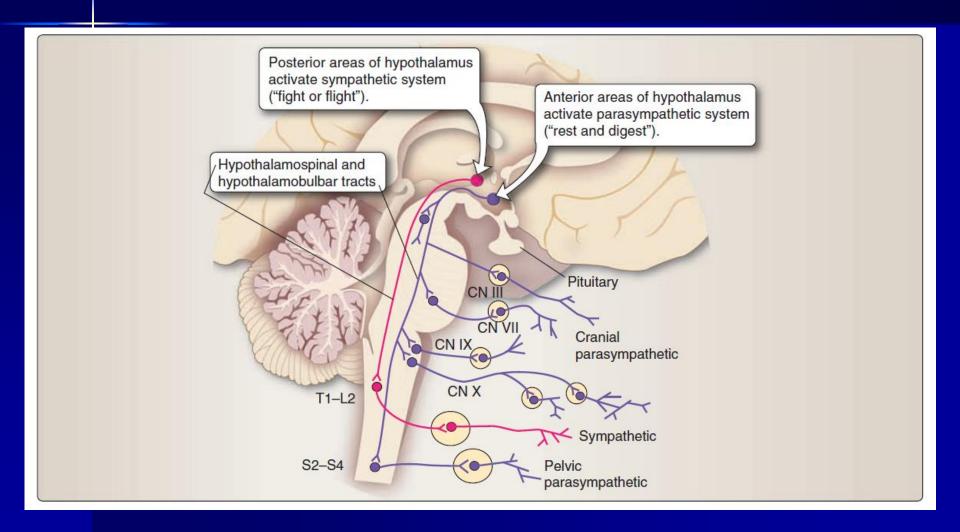
#### Ý nghĩa sự điều hoà hoạt động hệ nội tiết ở VHĐ

- ♦ Hệ TK tiếp nhận thông tin về những thay đổi của MT bên trong & ngoài cơ thể nhờ các bộ phận nhận cảm
- ⇒ cơ thể điều chỉnh bằng những cử động bản thể & bằng cách thay đổi mức độ bài tiết hormone ( Vd: Hormone sinh dục ⇒ chu kỳ kinh nguyệt )

## 2.2.Chức năng điều hòa hoạt động hệ TKTC

- VHĐ là trung khu cao cấp của hệ TKTC
  - TK giao cảm (Σ): ở phần sau VHĐ
  - TK đối giao cảm (Σ') : ở phần trước VHĐ

## Điều hòa chức năng TK tự chủ



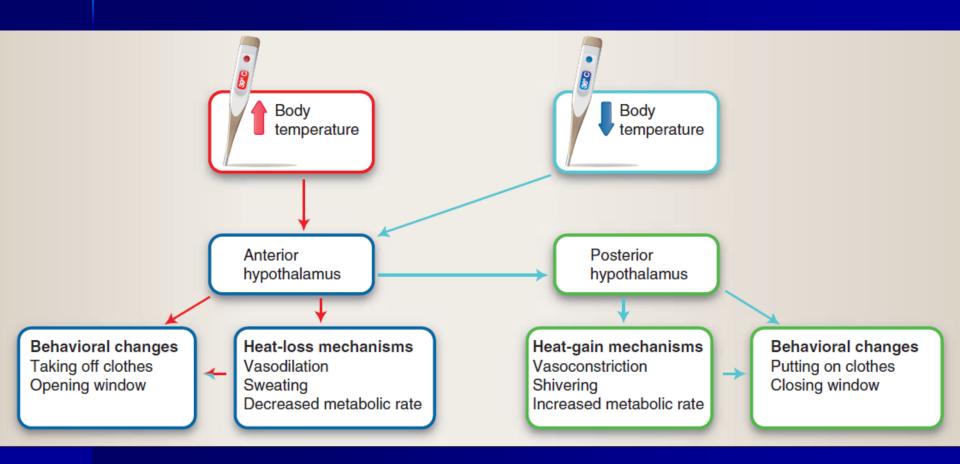
## 2.3. Chức năng khác của VHĐ

- Điểu hòa các hoạt động:
  - Thân nhiệt
  - Ăn uống
  - CN sinh dục

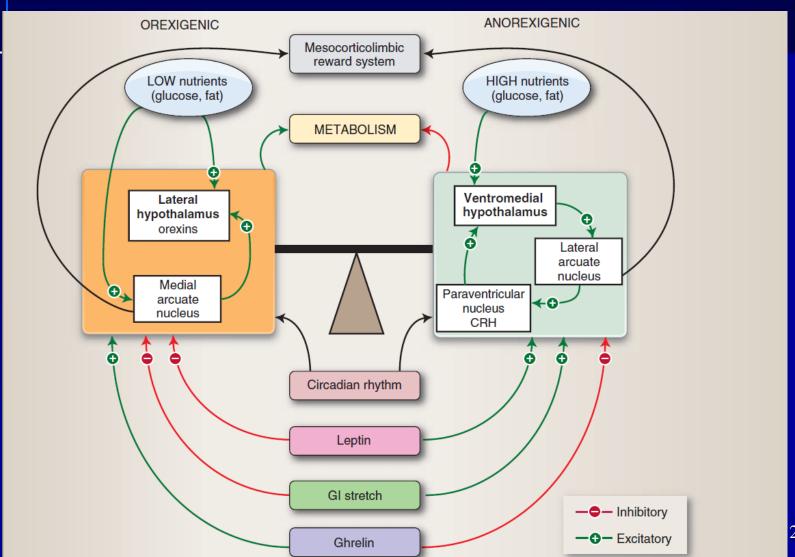
- Trạng thái thức ngủ
- Tập tính, hành vi
- Trí nhớ, học tập

## 2.3.1. Điều hoà nhiệt độ cơ thể

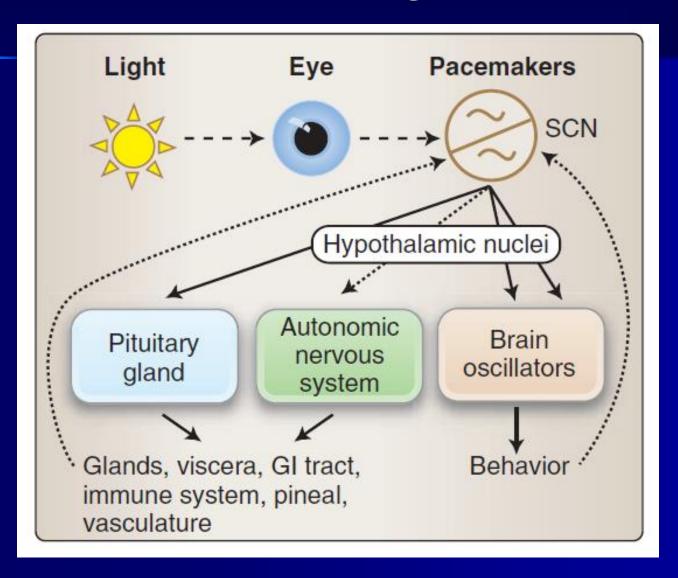
 thực hiện nhờ sự thay đổi nhiệt độ của máu tác dụng lên VHĐ



## 2.3.2. Điều hoà nhu cầu ăn uống



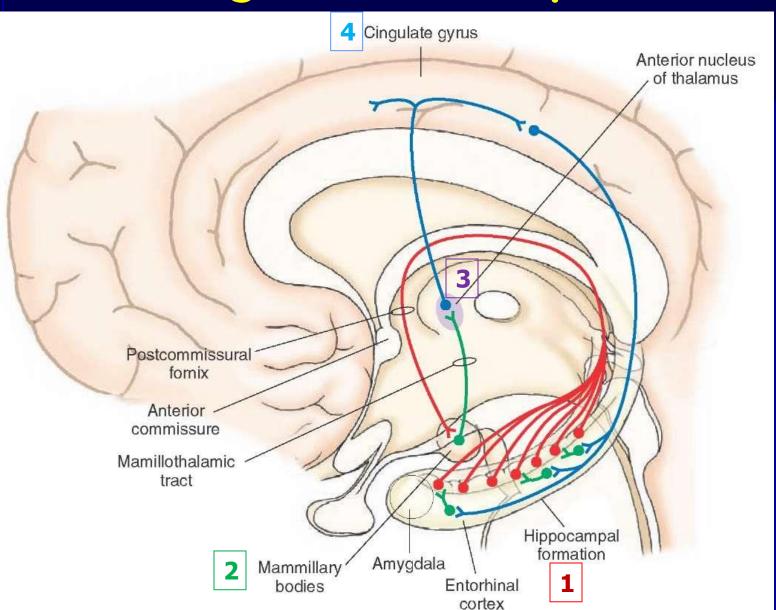
## 2.3.3. Điều hoà trạng thái thức ngủ



### 2.3.4. Điều hoà tập tính, hành vi, cảm xúc

- Trong VHĐ có 2 hệ đối kháng chức năng
  - Kích thích phần lưng : phản ứng giận dữ, tấn công
  - Kích thích phần sau : dễ chịu, hài lòng

## Vòng thần kinh Papez



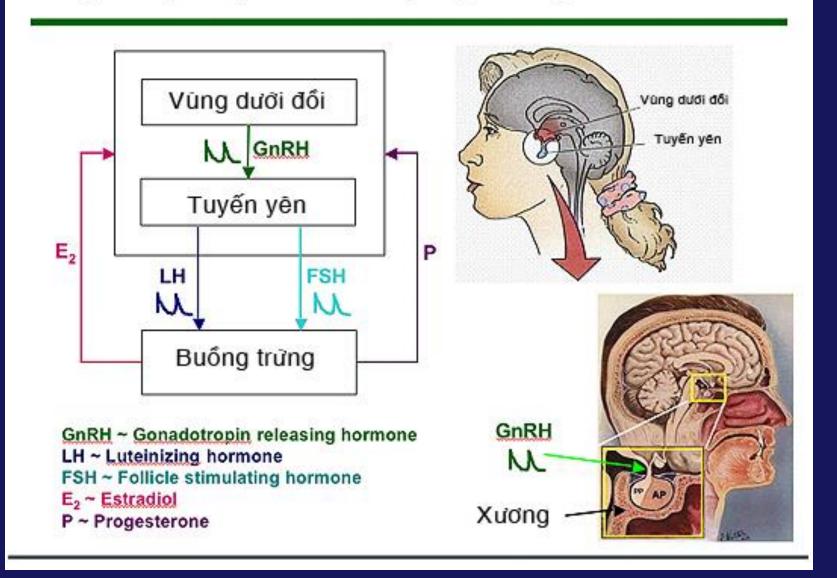
- ◆ VHĐ là một cấu trúc nằm trong vòng cảm xúc Papez ⇒ tham gia thực hiện các PƯ cảm xúc do nhiều loại kích thích khác nhau: đau đớn, lo lắng, các chất gây mê
  - KT lên hệ TKTƯ → VHĐ ⇒ hoạt hoá VHĐ
  - ⇒ VHĐ tiết hormone → tuyến đích
  - ⇒ tiết hormone ⇒ hđ các CQ khác nhau
  - ⇒ phản ứng cảm xúc

## 2.3.5. Ảnh hưởng đến trí nhớ, học tập

- CRH (ACTH), ADH : 71 sự dẫn truyền XĐTK
   ở não giữa & hệ viền + k.thích hệ lưới
  - Làm chậm ức chế dập tắt ⇒ nhớ lâu
    - Thành lập phản xạ có điều kiện tốt

#### 2.3.6. Điều hoà chức năng sinh dục

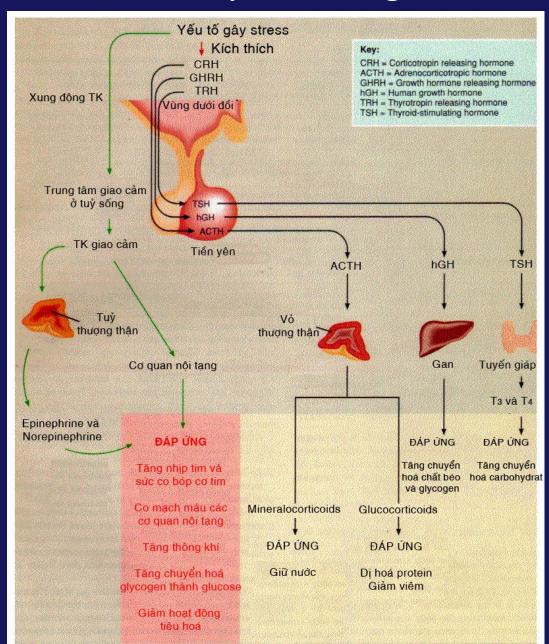
Hệ thống vùng dưới đồi - tuyến yên - tuyến sinh dục



## Trung khu điều hoà bài tiết hormone hướng sinh dục

VDĐ	Vị trí	Yt ảnh hưởng	CQ tác động	Hoạt động
Trung khu trước ( Rostral center )	vùng trước thị	-[Estrogen] /máu & các tổ chức ngoài VDĐ - nhịp ngày đêm	tiền yên - tuyến sinh dục	thay đổi theo chu kỳ, phát triển ở nữ
Trung khu sau ( Caudal center )	quanh cuống tuyến yên	- [Androgen] máu	tiền yên - tuyến sinh dục	hoạt động không theo chu kỳ, phát triển ở nam

#### Hình 7: VHĐ điều hoà phản ứng cảm ứng (stress)



## III. MỘT SỐ RỐI LOẠN DO TỔN THƯƠNG VHĐ

- 1. Nhược năng VHĐ
- Do các tổn thương hay các khối u chèn ép,
   phá huỷ VHĐ
- ⇒ nhược năng: thượng thận, tuyến giáp, sinh dục (hoặc chỉ biểu hiện 2 trong 3)

#### 2. Ưu năng VHĐ:

- ◆ Có thể gặp dưới nhiều dạng bệnh lý khác nhau
- ◆ Basedow: cường giáp có thể do VDĐ bất thường trong bài tiết TRH: TRH ↑ quá → tiền yên ↑ tiết TSH → tuyến giáp ↑ tiết thyroxin & sự điều hoà bài tiết hđ tuyến giáp không theo cơ chế F.B nữa
- Cushing: ưu năng vỏ thượng thận do nguyên nhân VHĐ
- 3. Một số rối loạn về thần kinh : Nhức đầu , mất ngủ, tiết mồ hôi

## Tài liệu tham khảo

- 1. SGK Sinh lý học tập 2, 2014. BM Sinh lý học, ĐHYD TPHCM
- 2. Textbook of Medical Physiology, 13<sup>th</sup> ed, 2016. Guyton & Hall, Elsevier.
- 3. Essential Neuroscience, 3<sup>rd</sup> ed, 2015. Siegel & Sarpu. Lippincont Williams & Wilkins.

Phản hồi: maithao292@gmail.com